

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119 / 2018/ HNGĐ- ST

Ngày: 13/11/2018

V/v: “ Ly hôn ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH,
TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trúc Thiện

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ

Bà Phan Thị Hiếu

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Trương Kim Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 440/2018/HNGĐ - ST ngày 03/7/2018 về việc “ Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2018/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/QĐST- DS ngày 18/10/2018 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Nguyễn Th Ph, sinh năm 1977 (Có mặt)

-Bị đơn: Anh Võ Th B, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Cùng thường trú: Ấp L Th, xã L G, huyện Ch M, tỉnh A G.

Cùng địa chỉ: Ấp Đ M, xã Ph H, huyện Nh Tr, tỉnh Đ N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/6/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Th Ph trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Võ Th B chung sống tự nguyện từ năm 2005 đến năm 2009 có đăng ký kết hôn tại UBND xã L G, huyện Ch M, tỉnh A G. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh B có người phụ nữ khác rồi kiếm chuyện đánh đập chị. Đến năm 2017 chị không thể tiếp tục chịu đựng nên đã thuê phòng trọ chỗ khác ở. Chị và anh B ly thân từ đó cho đến nay. Nay tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh B.

Về con chung: Có 02 con chung tên là V Th Ph, sinh ngày 10/7/2006 và V Th Ng, sinh ngày 08/02/2016. Chị làm công nhân thu nhập hàng tháng khoảng 9.000.000đồng. Khi ly hôn chị xin nuôi cả hai con và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn: Anh V Th B đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh V Th B không nộp bản khai và không đến tòa làm việc nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Nhon Trach thụ lý và xác định quan hệ pháp luật đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật; Về tư cách tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn gửi hồ sơ sang Viện kiểm sát, thời hạn đưa vụ án ra xét xử, nguyên tắc xét xử đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành đúng trình tự, thủ tục.

Về đường lối: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ng Th Ph, xét xử cho chị Ph được ly hôn với anh B. Về con chung giao hai cháu V Th Ph, sinh ngày 10/7/2006 và V Th Ng sinh ngày 08/02/2016 cho chị Ph chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời anh V Th B không cấp dưỡng nuôi con. Anh V Th B được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Th Ph yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn anh V Th B đúng trình tự thủ tục, thuộc thẩm quyền của Tòa án nên được thụ lý, giải quyết.

Đối với anh V Th B đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS, Hội đồng xét xử giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Chị Ph và anh B có đăng ký kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn, nên được công nhận hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, chị Ph và anh B đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Mâu thuẫn tình cảm trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Xét yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Ph là có cơ sở, Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận xét xử cho chị Ph được ly hôn với anh B.

- Về con chung: Có hai con chung là V Th Ph, sinh ngày 10/7/2006 và V Th Ng, sinh ngày 08/02/2016. Hiện chị Ph đang chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung. Chị Ph làm công nhân hàng tháng thu nhập 9.000.000đồng. Chị Ph có nguyện vọng được nuôi cả hai con không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con. Do đó, Nghĩ nên

giao hai con chung cho chị Ph nuôi dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật. Anh B được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi vị trí nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ph khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí chị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 28, 35, 147, 220, 227, 266, 267 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn” của nguyên đơn chị Ng Th Ph.

Chị Ng Th Ph được ly hôn với anh V Th B.

Về con chung: Giao con chung tên V Th Ph, sinh ngày 10/7/2006 và V Th Ng, sinh ngày 08/02/2016 cho chị Ph nuôi dưỡng, tạm thời anh B không phải cấp dưỡng nuôi con, anh B được quyền chăm sóc, thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi vị trí nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ph khai không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Ng Th Ph phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Ph đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 003912 ngày 03/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. (Chị Ph đã nộp xong).

Báo cho chị Ng Th Ph biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh V Th B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt, niêm yết hợp lệ bản án./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND huyện Nhơn Trạch (2);
- THA dân sự huyện Nhơn Trạch (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- UBND xã Long Giang,
- H Chợ Mới, T An Giang(1);
- Lưu (3).

NGUYỄN TRÚC THIỆN

